TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 –NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2025QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 25 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy ngày 25/11/2025 nguyên đơn chị Bùi Thị T có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1.Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 121/2025/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2025 về việc: Xin ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa:

Nguyên đơn*:* Chị Bùi Thị T, sinh ngày 29/8/1981.

Số CCCD: 0371810050xx

Đăng ký thường trú: Phố K, xã Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Bùi Minh C , sinh ngày 15/8/1984.

Số CC 0370840009xx

Địa chỉ trú tại: Xóm C, xã K, tỉnh Ninh Bình.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

-Trả lại đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo cho nguyên đơn.

-Về tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm: Trả lại cho chị Bùi Thị T tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số BLTU/25E số 0002761 ngày 11/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận: - TAND tỉnh Ninh Bình; - THADS tỉnh Ninh Bình; - VKSND khu vực 4-Ninh Bình. - Các đương sự; - Lưu hồ sơ vụ án.	**THẨM PHÁN** ***(Đã ký)*** **Trịnh Thị Hoài Thu**